

Ngày 11 tháng 1 năm 2012, Ban Tổ chức Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam năm 2011 đã họp thông qua kết quả chọn đề tài của Hội đồng giám khảo tại Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, 53 Nguyễn Du Hà Nội.

Chủ trì cuộc họp là GS. Đặng Vũ Minh, Chủ tịch liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam. Trưởng ban tổ chức Giải thưởng; PGS.TS. Hồ Uy Liêm, Chủ tịch Hội đồng khoa học Quốc gia VIFOTEC, Phó trưởng ban tổ chức Giải thưởng và các Trưởng ban, Phó ban, Thư ký của các Ban giám khảo chuyên ngành.

Tại cuộc họp còn có đại diện của các cơ quan như Bộ Khoa học - Công nghệ, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Tại cuộc họp này nhóm thông qua kết quả chọn đề tài của các Ban giám khảo chuyên ngành thuộc các lĩnh vực. Các Trưởng ban giám khảo của từng lĩnh vực công bố các đề tài được đưa vào xét duyệt theo cơ cấu giới mà Thủ tục quy định.

Ban tổ chức đã nhất trí thông qua kết quả chọn và phân bổ ngân sách Hội đồng giám khảo bao gồm 38 công trình sau đây vào xét giải:

1. Nghiên cứu chế tạo vaccine xin huyết trùng trâu bò nữ dùng phòng bệnh huyết trùng cho đàn trâu bò nuôi nhốt ta.

Tác giả: TS. TRẦN XUÂN HÒNH và cộng sự

Trung tâm nghiên cứu thú y - NAVETCO, thành phố Hồ Chí Minh

29 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1 - thành phố Hồ Chí Minh

2. Nghiên cứu ứng dụng Giếng thăm bê tông cốt thép thành móng đúc sẵn liên kết mố i n i công trong hệ thống hệ thống kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Tác giả: HOÀNG ĐỨC THẠO và cộng sự

Công ty TNHH mố t thành viên thoát nước và phát triển đô thị TNHH Bà Rịa - Vũng Tàu. Số 6

Đường 3/2, phường 8 - TP Vũng Tàu

3. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo và triển khai ứng dụng lò hơi đốt nhiên liệu xử lý xỉ công nghiệp tái tuồn hoàn

Tác giả: TS. NGUYỄN THANH QUANG và cộng sự

Công ty Trồng Quang - Đà Nẵng. 335 Ông Ích Khiêm - TP Đà Nẵng

4. Lắp qui trình công nghệ bảo vệ đường, sửa chữa máy biến áp 500KV tại hiện trường

Tác giả: KS. NGUYỄN TIẾN DŨNG và cộng sự

Công ty truyền tải điện 2 - Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia

174 Nguyễn Văn Linh -Đà Nẵng

5. Hoàn thiện qui trình công nghệ sản xuất hai chủng phẩm trừ sâu sinh học ometar và biovip.

TS NGUYỄN THỊ LÊ C và cộng sự

Viện Lúa đường biển sông Cầu Long

Nhà số 4 khu 1 - Viện lúa đường biển sông Cầu Long

Xã Tân Thành, huyện Lai, thành phố Cầu Thang

6. Nghiên cứu chế tạo các dòng keo và bột đàn chèo chèo u bột có năng suất cao phục vụ trồng rừng kinh tế.

PGS.TS NGUYỄN HOÀNG NGHĨA và cộng sự

Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam - Bộ NN&PTNT

Đông Ngạc - Từ Liêm, Hà Nội

7. Hoàn thiện công nghệ nhiệt luyện và qui trình chế tạo khuôn đúc đùn ép nhôm thanh định hình trong ngành xây dựng và công nghiệp.

ĐÔNG VĂN CHUNG và cộng sự

Nhà máy nhôm Đông Anh - Công ty TNHH MTV Cơ khí Đông Anh

Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh - TP Hà Nội

8. Thiết kế chế tạo phổ kế huỳnh quang tia X và triển khai ứng dụng rộng rãi để phân tích thành phần các hợp kim vàng, bạc.

TS. LÊ QUANG HUY và cộng sự

Viện Khoa học Vật liệu - Viện Khoa học Công nghệ Việt Nam

18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy - Hà Nội

9. Hoàn thiện công nghệ và chế tạo thiết bị sản xuất Hypoclorit natri công suất 5kg Clo hoạt tính/giờ.

PGS.TS NGUYỄN HOÀI CHÂU và cộng sự

Viện Công nghệ môi trường - Viện Khoa học Công nghệ Việt Nam

Nhà A30 - 18 đường Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy - Hà Nội

10. Hoàn thiện công nghệ và thiết kế thiết bị sản xuất colophan và tinh dầu thông, qui mô 5.000 tấn/năm.

TS. PHẠM ANH TUẤN và cộng sự

Viện cải tiến nông nghiệp và công nghệ sau thu hoạch - Bộ NN&PTNT

Số 126 - Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN

11. Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo máy CNC sản xuất cốt thép cấu kiện bê tông kích thước lớn.

HOÀNG VIỆT HÙNG và cộng sự

Công ty TNHH MTV Viện máy và dụng cụ công nghiệp

46 Láng Hạ - Đống Đa, Hà Nội

12. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo các thiết bị chính trong công đoạn đập đá vôi và đường nhiệt số bột đá vôi dây chuyền xi măng lò quay công suất 2.500 tấn Clinker/ngày.

KS. VÕ VĂN HỮU và cộng sự

Công ty công nghệ Lilama 69-3
515 Đường Biên Phủ - TP Hồ Chí Minh - tỉnh Hồ Chí Minh

13. Về sinh cách điện lõi Truyền tải (220kV, 500kV) đang mang điện bằng nhôm áp lực cao - (Về sinh cách điện hotline).

NGUYỄN VĂN XUÂN và cộng sự

Công ty truyền tải điện 3 - Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia

14 Trần Hưng Đạo - Nha Trang, Khánh Hòa

14. Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất fucoidan và công nghệ sản xuất alginate từ bã thực vật rong nâu.

TS. TRẦN THỊ THANH VÂN và cộng sự

Viện Nghiên cứu và ứng dụng Nha Trang - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam. 2A Hùng Vương, Nha Trang, Khánh Hòa

15. Xây dựng quy trình công nghệ và cải tiến dây chuyền sản xuất nhôm dũa cô đặc để sản xuất nhôm phôi nhôm tiên cô đặc 500 Bx phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu.

KS. PHẠM NGUYỄN THÀNH và cộng sự

Công ty Công nghệ nhôm phôi nhôm xuất khẩu Đông giao. T24 - phường Trung Sơn - thị xã Tam Điệp - tỉnh Ninh Bình.

16. Nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật gây trồng và phát triển rau Bò khai, rau Súng tại Sơn La.

THS. PHẠM QUANG THẮNG và cộng sự

Trung tâm Địch học Tây Bắc. T2 - phường Quyết Thắng - TP Sơn La, tỉnh Sơn La.

17. Nghiên cứu chế tạo hợp chất phát xạ hồng ngoại phục vụ huấn luyện và thể nghiệm tên lửa.

TS. TRẦN MINH CÔNG và cộng sự

Phòng Tham mưu kỹ thuật - Viện Khoa học Công nghệ Quân sự

Vietliu

18. Công nghệ sản xuất giảm chi phí và thời gian xây dựng.

TS. NGUYỄN XUÂN HOÀNG và cộng sự

Công ty Công nghệ và xây dựng ACH. Số 36 - Ngõ 1 - phố Phạm Tuấn Tài - Cầu Giấy, Hà Nội

19. Nghiên cứu điều chế atenolol dạng viên.

PGS.TS TRẦN NGUYỄN PHONG và cộng sự

Khoa Dược - Địch học Y-Dược TP Hồ Chí Minh. 41 Đinh Tiên Hoàng - phường Bến Nghé - Q1 - TP HCM

20. Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sản xuất trà dược liệu từ cây Giò cò lam (Jòn Toong) tại Cao Bằng thành sản phẩm hàng hóa.

NGUYỄN THỊ THANH VÂN và cộng sự

Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng

Km3 Nà Cáp, Sông Hiên, thị xã Cao Bằng tỉnh Cao Bằng.

21. Nghiên cứu lập đề tài và đưa vào sản xuất công nghệ thiết bị rác nguy hại từ lò nung Clinker
KS. ĐINH QUANG DŨNG

KS NGUYỄN ĐÌNH THẠCH và cộng sự

Công ty CP xi măng Bút Sơn. Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

22. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo máy đo nhiệt độ 25 kênh dùng trong y học cấy ghép.

ĐINH LAI THẠCH và cộng sự

Trung tâm nghiên cứu và Phát triển công nghệ trong y học cấy ghép. Nhà 27 Ngõ 279 Giảng Võ - phố Cát Linh - Đống Đa, Hà Nội

23. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo cảm biến có sức nâng 275 tấn

VŨ THẠCH THANH và cộng sự

Xí nghiệp công khí Quang Trung. Số 494 phố Đoàn kết, phường Ninh Phong, TP Ninh Bình

24. Phân tích nhân tố công nghệ biến đổi công nghệ trong quản lý thông tin và phát hiện vi phạm giao thông.

NGUYỄN HỒNG THÁI và cộng sự

Công ty Công nghệ Biện Bình

Số 15 - B19 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

25. Hệ thống thu phát trực tiếp khi đi xa.

KS. ĐOÀN QUANG THÁI và cộng sự

Công ty CP Điện tử Hải Phòng. Số 73 - Điện Biên Phủ - Hàng Bạc, Hải Phòng

26. Phát triển mô hình tính toán mô hình cho bài toán truy tìm nhân tố nguy hiểm nhìn thông
TS LÊ HOÀNG THÁI và cộng sự

Đội khoa học tự nhiên thành phố Hồ Chí Minh. 27/40 Đường Xoài, phường 13, Quận Tân Bình - TP Hồ Chí Minh

27. Nghiên cứu, thiết kế chế tạo thiết bị đo tốc độ phân bố công suất sóng cao các loại đèn dân dụng và công nghiệp bằng phương pháp quang học quay.

PGS.TS BÙI VĂN HỒNG NH

Viện công khí - Trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Phòng 306 - nhà C1 - Trường Đại học Bách khoa - Số 1 Điện Biên Phủ, Hà Nội

28. Nghiên cứu, chế tạo giống lúa BC15 tại Thái Bình

KS. ĐOÀN TIÊU BÌNH và cộng sự.

Trung tâm nghiên cứu, phát triển công nghệ KHNN&MT Thái Bình, số 22 - đường Lê Thánh Tông, ngõ 490 - ngách 09 - số 21, phường Hoàng Diệu .TP Thái Bình

29. Nghiên cứu công nghệ sản xuất giống và nuôi trồng phân phối loài cá cảnh có giá trị xuất khẩu

TS. HÀ LÊ THẠCH C và cộng sự

Viện Hải Dương học. 01 Cầu Đá, Vĩnh Nguyên, Nha Trang, Khánh Hòa

30. Nghiên cứu công nghệ bào vùi rìa giác mạc và bào chế thuốc bôi hóa trị bào gạc máu cuống

riêng lẻ.

PGS.TS TRẦN CÔNG TOÀN và cộng sự

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. 86/2 Thành Thái - phường 10, Q 12 - TP HCM

31. Nghiên cứu nâng cao độ tinh khiết của Fructo-oligo saccharides (FDS) bằng công nghệ lọc nano.

PGS.TS ĐƯƠNG THỊ ANH ĐÀO

Trường Đại học Bách khoa TP Hồ Chí Minh. 268 Lý Thường Kiệt - phường 14 - Quận 10 - TP HCM.

32. Đánh giá thực nghiệm dây dẫn "Siêu nhiệt".

TRẦN XUÂN NGUYỄN và cộng sự

Ban Kỹ thuật - Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội - Tập đoàn Điện lực Việt Nam. 69 Đinh Tiên Hoàng - Hoàn Kiếm, Hà Nội

33. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ chèn gel khoáng không khai thác bằng công nghệ lọc để chế biến các loại lò chèn 13.2-6.1 tấn công suất -165 -200.

TH.S NGÔ HOÀNG NGÂN và cộng sự

Công ty TNHH MTV Than Khe Chàm - Vinacomin, phường Mông Đăng - thị xã Cẩm Phả - Quảng Ninh

34. Xây dựng cơ sở dữ liệu và phương pháp xác định mức độ ô nhiễm môi trường

TS. THÁI KHÁC ĐINH và cộng sự

Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
280 An Dương Vương - Quận 5 - TP Hồ Chí Minh.

35. Cung cấp dịch vụ IPTV trên hạ tầng ATM DSLAM MA5100.

ĐOÀN QUANG QUÂN và cộng sự

Viện thông tin và truyền thông - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông (VNPT). Số 01 Điện Biên Phủ - TP Hồ Chí Minh, TP Hồ Chí Minh - tỉnh Hồ Chí Minh

36. Nghiên cứu xây dựng hệ thống mô phỏng các quy trình nghiệp vụ kế toán.

PGS.TS TRẦN VĂN LĂNG và cộng sự

Trường Đại học Lạc Hồng. 10 Huân nhân Văn Nghệ - Biên Hòa, Đồng Nai

37. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thiết bị quạt gió công nghiệp cho dây chuyền sản xuất xi măng lò quay công suất 2.500 tấn Clinker/ngày.

KS. PHẠM TIẾN VĨNH và cộng sự.

Công ty chế biến LILAMA 69-3/515 Điện Biên Phủ - TP Hồ Chí Minh - tỉnh Hồ Chí Minh.

38. Thiết kế và thi công máy Đo lực Torque WH-PP.

MAI DUY ĐẠT và cộng sự

Trường Đại học Lạc Hồng. 48 Nguyễn Ái Quốc - T6 - khu phố 2, phường Tân Hiệp, Biên Hòa - Đồng Nai

[Ban biên tập](#)